TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 30-8-2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Bà Huỳnh Thị Kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2014/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2014 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H; cư trú tại: Thôn H, xã N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đoàn Phi D; cư trú tại: Japan (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 5 năm 2014 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đoàn Phi D kết hôn ngày 02 tháng 4 năm 2007, tự nguyện, có tìm hiểu một năm, đăng ký kết hôn tại Sở tư pháp tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn, anh D bảo lãnh chị qua Nhật Bản chung sống với anh. Do cuộc sống chung không hòa hợp, vợ chồng hay cãi vã, mâu thuẫn, nên tháng

8/2010, chị trở về Việt Nam và vợ chồng không còn liên lạc với nhau cho đến nay. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, nên yêu cầu được ly hôn anh Dũng.

Về quan hệ con chung và tài sản: Chị và anh D không có con chung, không có tài sản chung, không nợ chung ai, cũng không ai nợ chung vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Đoàn Phi D đã được Tòa án gửi thông báo triệu tập, nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa đã gửi thông báo thụ lý vụ án, thực hiện ủy thác tư pháp, thông báo giải quyết vụ án và đăng tin thông báo qua Hệ Phát thanh Đối ngoại Quốc gia Đài Tiếng nói Việt Nam, nhưng anh Đoàn Phi D vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 5 và điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa tiến hành xét xử vắng mặt anh Đoàn Phi D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Đoàn Phi D đăng ký kết hôn ngày 02 tháng 4 năm 2007, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh D bảo lãnh chị H qua Nhật chung sống với anh. Do cuộc sống chung không hòa hợp và ngày càng căng thẳng, nên tháng 8/2010, chị H trở về Việt Nam và từ đó anh chị không còn liên lạc với nhau cho đến nay. Xét thấy thực trạng hôn nhân của hai anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu được ly hôn anh D là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung và tài sản: Không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa XII về án phí, lệ phí Toà án thì chị H phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về chi phí tố tụng: Chi phí đăng tin thông báo qua Hệ phát thanh Đối ngoại Quốc gia 1.500.000 đồng, chị H đã nộp tạm ứng 1.500.000 đồng và tự nguyện chịu chi phí này.

[7] Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 5 và điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 4 Điều 147 và khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XII về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H xin được ly hôn anh Đoàn Phi D.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Nhưng được trừ 200.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 004818 ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định, chị H đã nộp đủ.

3. Về chi phí tố tụng: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chi phí thông báo Hệ Phát thanh Đối ngoại Quốc gia. Nhưng được trừ 1.500.000 đồng tạm ứng đã nộp theo phiếu thu số 47/2017/DV ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Hệ Phát thanh Đối ngoại Quốc gia, chị H đã nộp đủ.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đoàn Phi D được quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Liên